

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 72, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 960/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Anh Phạm D**, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: P407 phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.
- **Chị Nguyễn H**, sinh năm 1989; Cùng HKTT và nơi ở: 61 KM, phường K, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Phạm D và chị Nguyễn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 14/5/2012, số đăng ký 65/2012, quyển số 02/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Phạm D và chị Nguyễn H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Phạm D và chị Nguyễn H xác nhận có 02 (hai) con chung là Phạm Linh San, sinh ngày 19/6/2012 và Phạm Minh Khôi, sinh ngày

20/4/2015. Ly hôn anh D và chị H đã thỏa thuận: Anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Phạm Linh San; chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Minh Khôi. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm D và chị Nguyễn H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: không có.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Phạm D tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm D và chị Nguyễn H.

- Về con chung: Anh Phạm D và chị Nguyễn H có 02 (hai) con chung là Phạm Linh San, sinh ngày 19/6/2012 và Phạm Minh Khôi, sinh ngày 20/4/2015.

Giao cháu Phạm Linh San cho anh Phạm D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao cháu Phạm Minh Khôi cho chị Nguyễn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm D và chị Nguyễn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002816 ngày 21/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy

